



NHÓM 8-55007.011

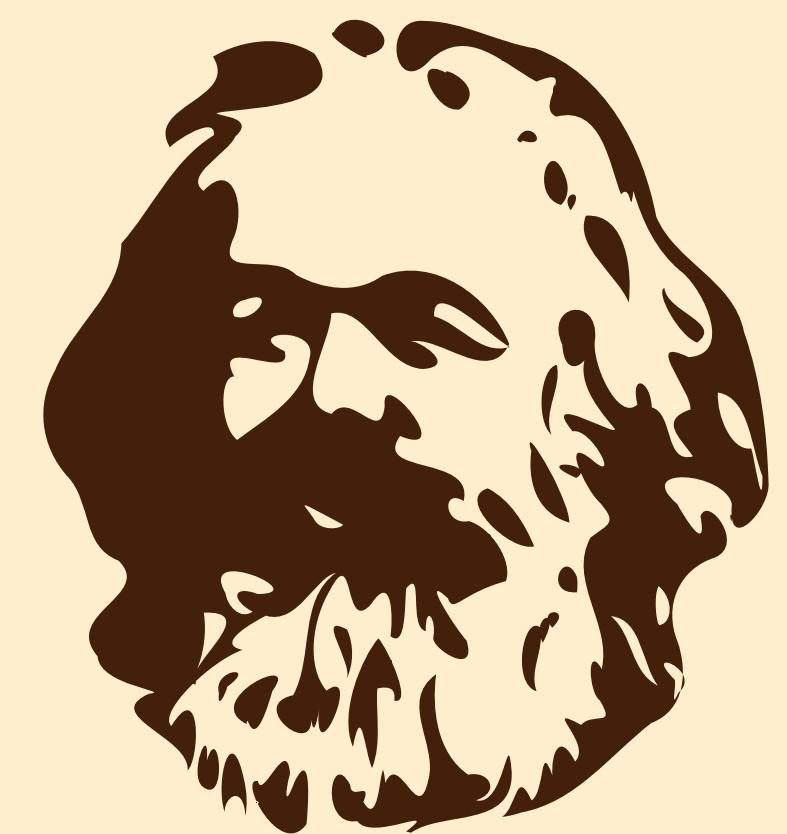


TRIẾT HỌC

MARX - LENIN

PHÂN TÍCH MỐI QUAN HỆ GIỮA
TỒN TẠI XÃ HỘI VÀ Ý THỨC XÃ
HỘI THEO QUAN ĐIỂM CỦA
TRIẾT HỌC MARX-LENIN

LIÊN HỆ VỚI THỰC TIỄN ĐÔI
MỚI HIỆN NAY



THÀNH VIÊN

THUYẾT TRÌNH

1. Phùng Minh Chí
2. Nguyễn Đình Nhật Nguyên
3. Nguyễn Tuấn Minh

TRÌNH BÀY

1. Phùng Minh Chí
2. Nguyễn Đình Nhật Nguyên
3. Trương Đình Trọng
4. Trần Minh Khải

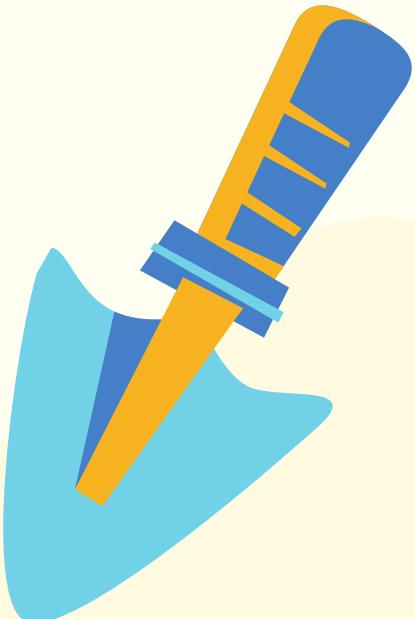
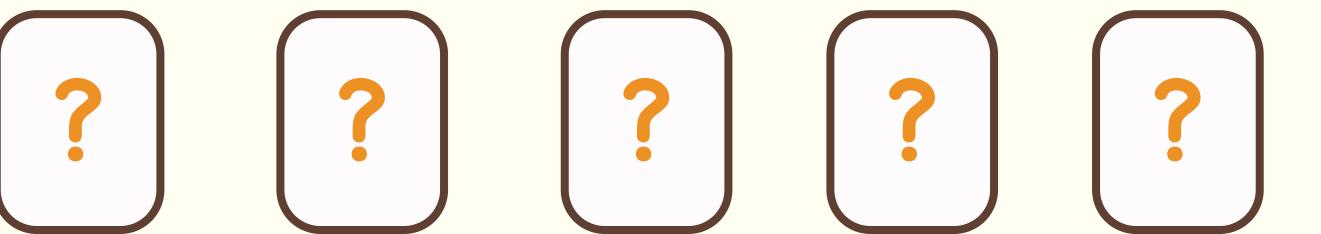
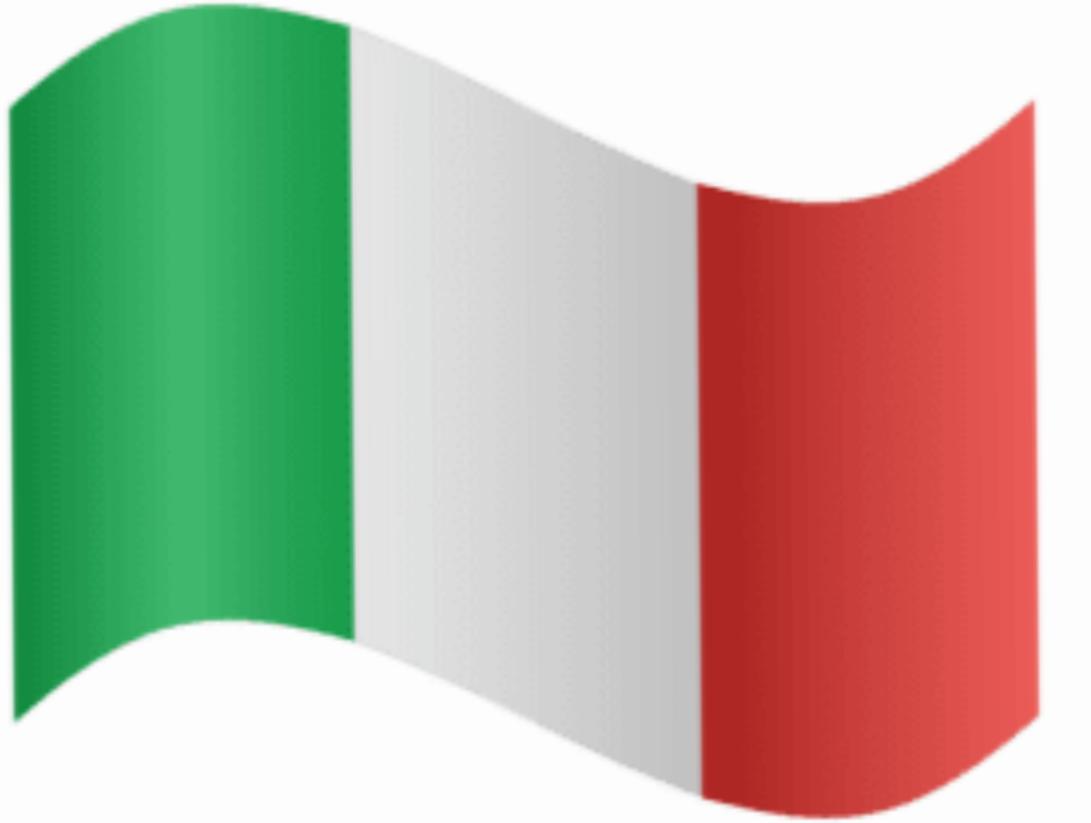
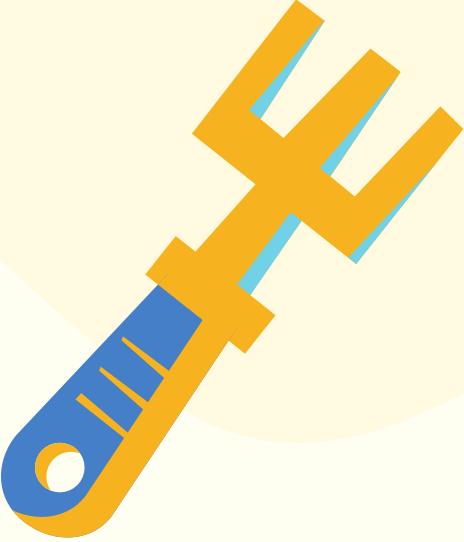
NỘI DUNG

1. Lê Quốc An
2. Lê Đăng Khôi
3. Lê Bá Hậu
4. Phạm Đăng Khoa
5. Huỳnh Vỹ Khang
6. Nguyễn Đình Nhật Nguyên
7. Nguyễn Hoàng An
8. Trịnh Minh Duy
9. Nguyễn Quốc Cường
10. Lê Văn Phong
11. Nguyễn Viết Thiện Nhân
12. Nguyễn Tuấn Minh

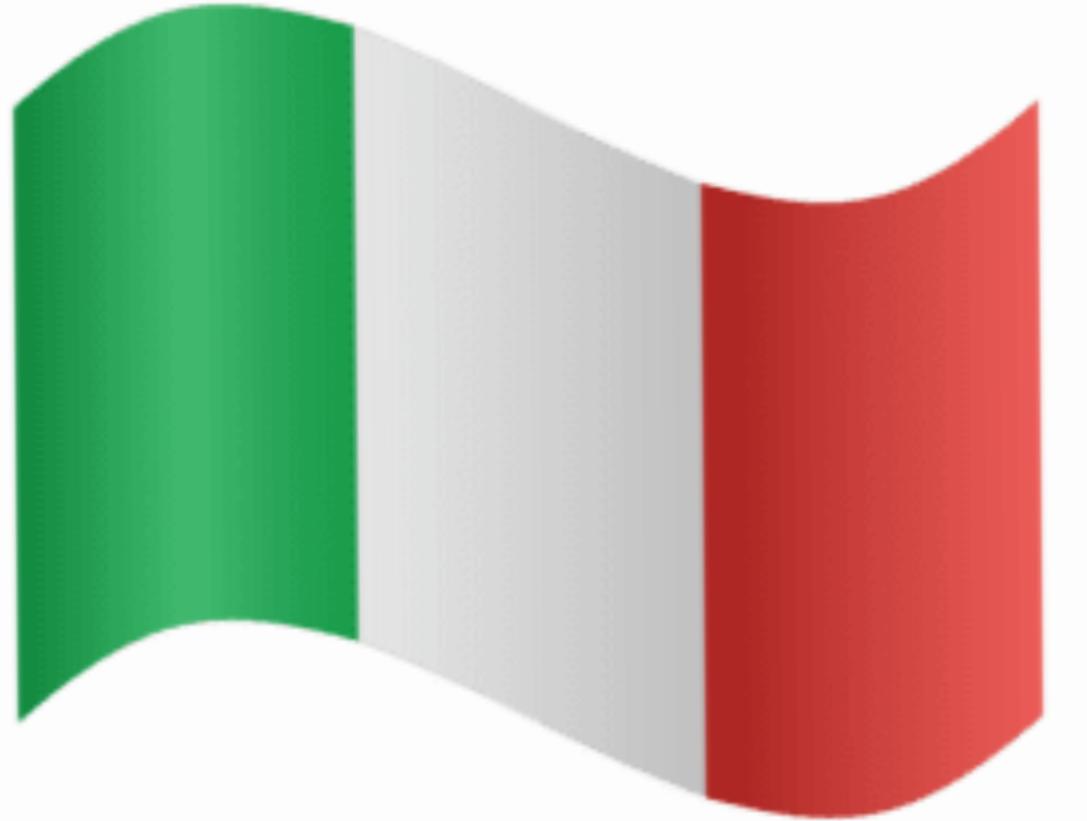
WARMING UP

ĐUỒI HÌNH BẮT CHỮ

Round 1



Round 1



Ý T H Ủ C

Round 2



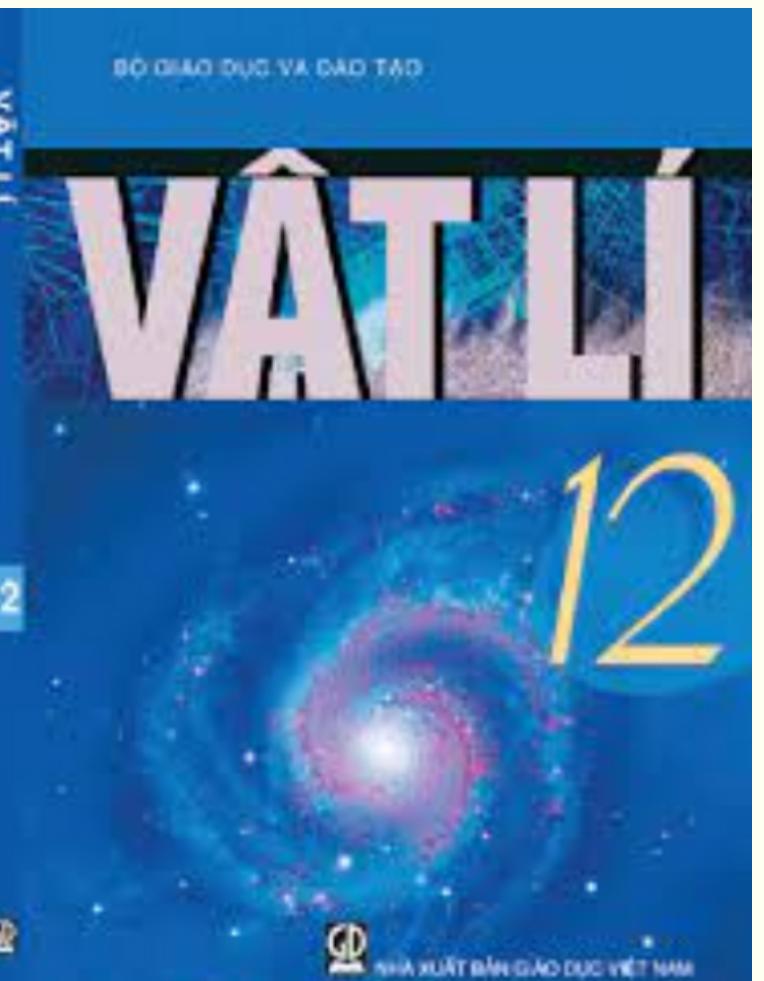
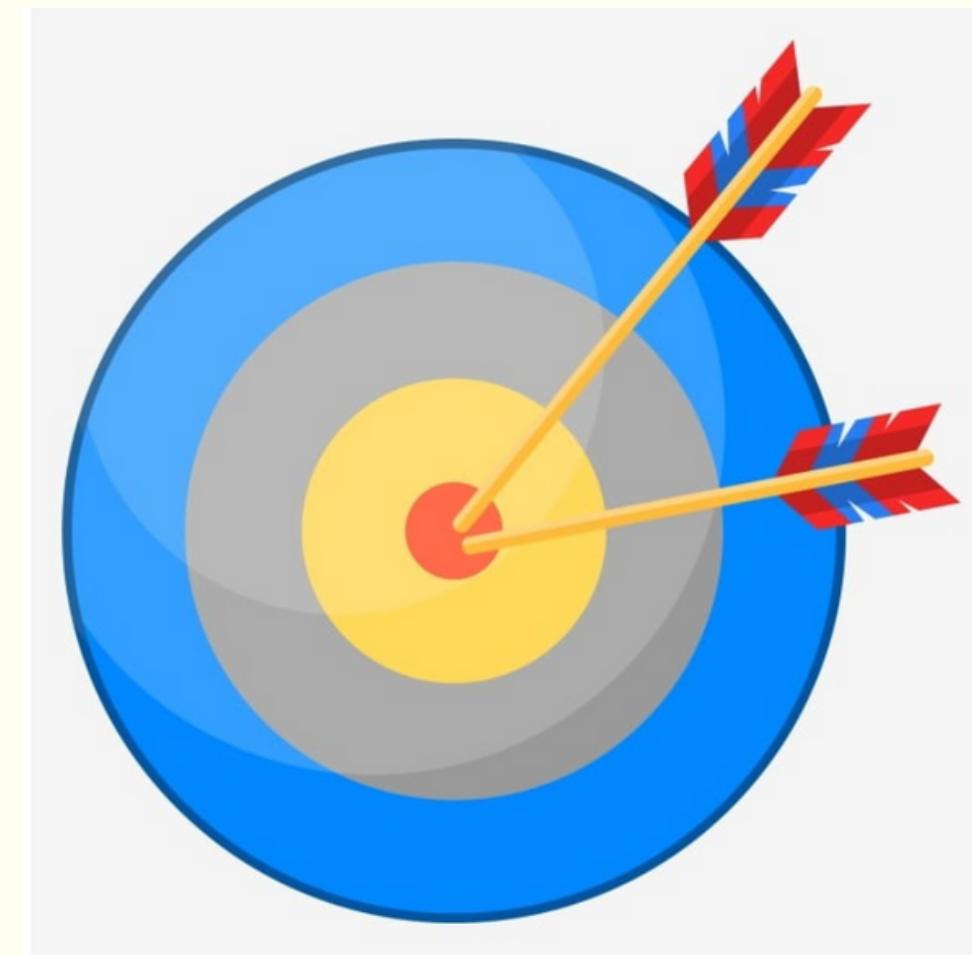
- ?
- ?
- ?
- ?
- ?
- ?
- ?
- ?
- ?

Round 2

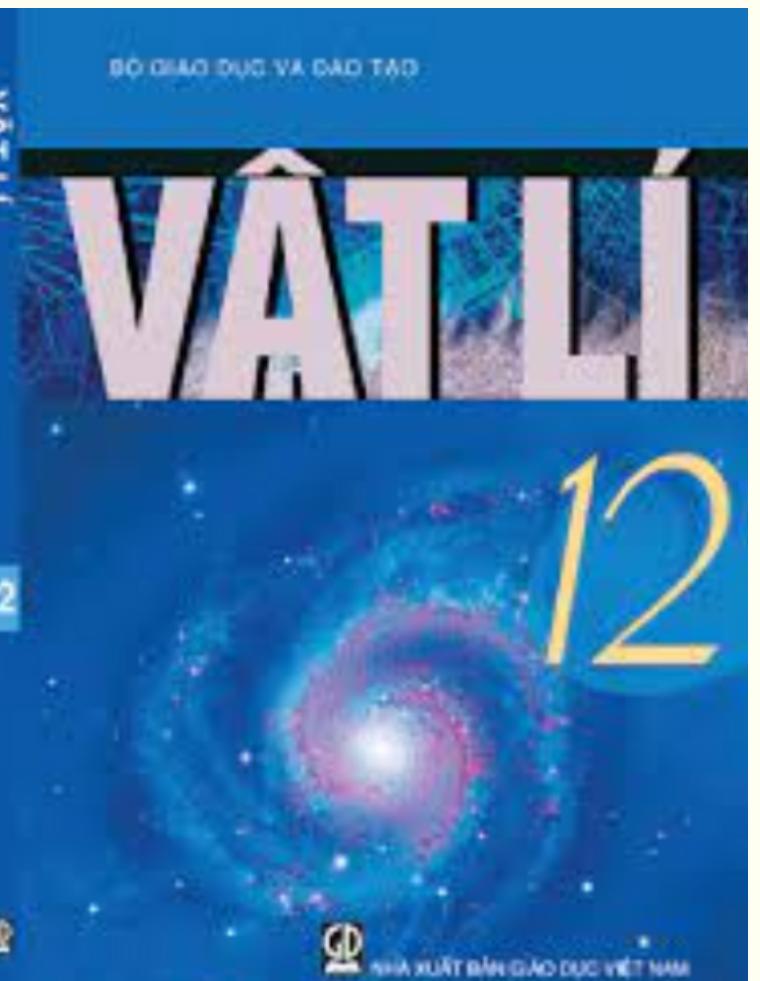
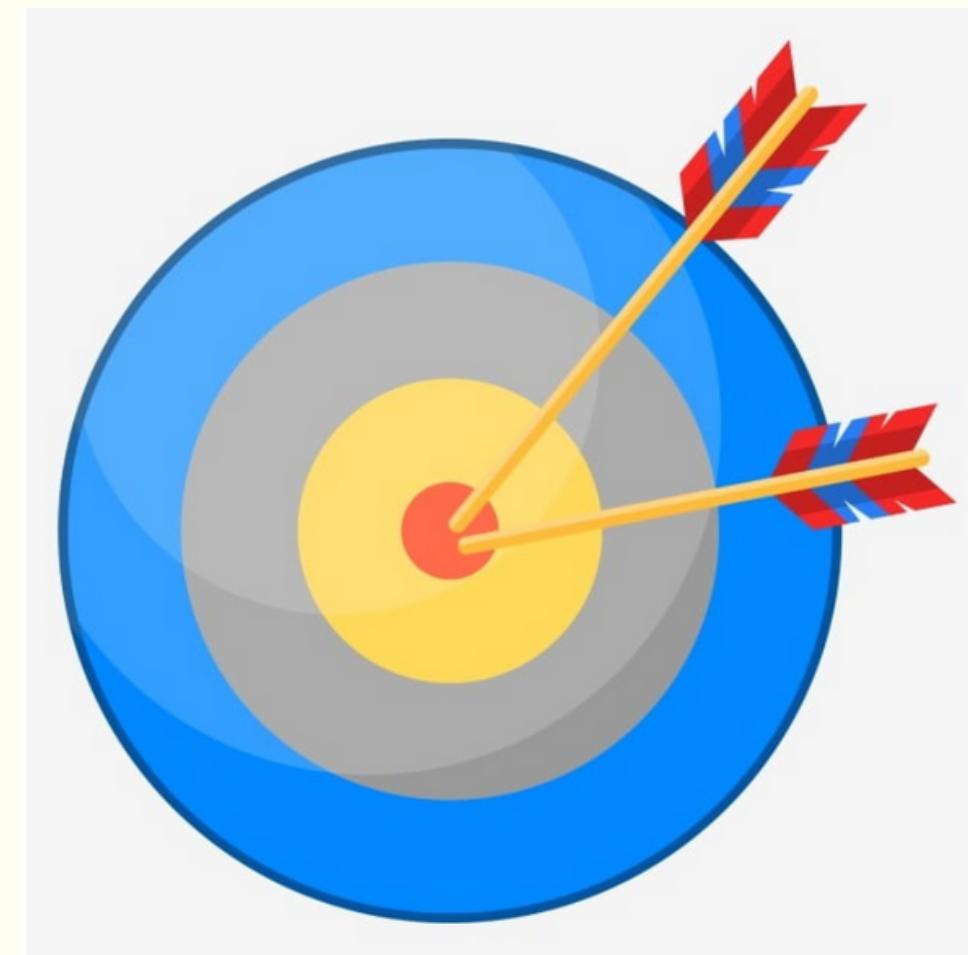


P H Á P Q U Y È N

Round 3



Round 3



T Â M L Ý

Round 4

4



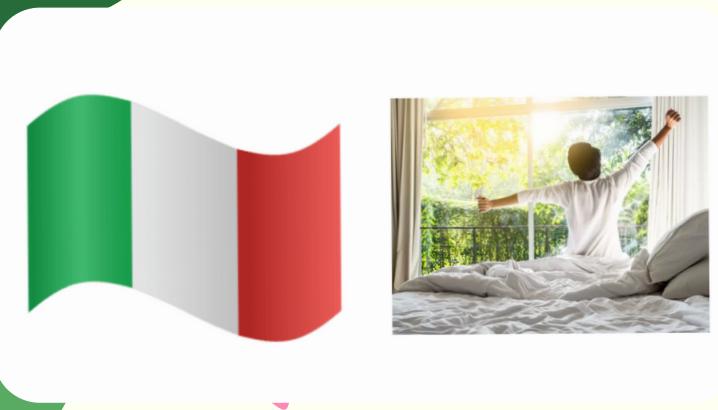
Round 4

4



T Ư T Ư Ơ N G

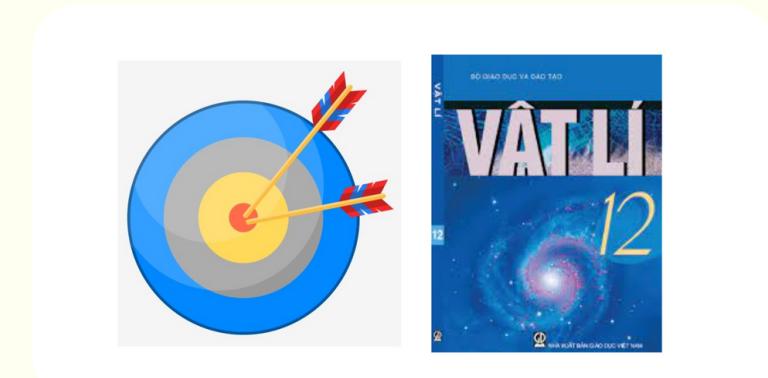
Answer



Ý Thức



Pháp Quyền



Tâm Lý

4



Tư Tưởng

NỘI DUNG

01

KHÁI NIỆM, KẾT CẤU CỦA
TỒN TẠI XÃ HỘI

02

KHÁI NIỆM, KẾT CẤU CỦA
Ý THỨC XÃ HỘI

03

CÁC HÌNH THÁI Ý THỨC
XÃ HỘI

04

MỐI QUAN HỆ GIỮA TỒN
TẠI XÃ HỘI VÀ Ý THỨC
XÃ HỘI

05

Ý NGHĨA CỦA
PHƯƠNG PHÁP LUẬN

06

QUAN NIỆM CỦA ĐẢNG

01

KHĀI NIỆM, KẾT CẤU CỦA TỒN TẠI XĀ HỘI





KHĀI NIỆM

Tòn tại xã hội là toàn bộ sinh hoạt vật chất và những điều kiện sinh hoạt vật chất của xã hội. Tòn tại xã hội của con người là thực tại xã hội khách quan, là một kiểu vật chất xã hội, là các quan hệ xã hội vật chất được ý thức xã hội phản ánh. Trong các quan hệ xã hội vật chất ấy thì quan hệ giữa con người với giới tự nhiên và quan hệ giữa con người với con người là những quan hệ cơ bản nhất

Thời tiền sử



CÁC YẾU TỐ CƠ BẢN

- Các yếu tố thuộc về điều kiện tự nhiên - hoàn cảnh địa lý: các điều kiện khí hậu, đất đai, sông hồ,... tạo nên đặc điểm riêng có của không gian sinh tồn của cộng đồng xã hội.
- Các yếu tố dân cư: cách thức tổ chức dân cư, tính chất lưu dân cư, mô hình tổ chức dân cư,...
- Phương thức sản xuất ra của cải vật chất của xã hội đó.



VIỆT NAM



Điều kiện tự nhiên:

Khí hậu: nhiệt đới gió mùa

Tài nguyên thiên nhiên: dồi dào

Dân cư:

số lượng: dân số đông

cơ cấu: dân số trẻ

mật độ: phân bố không đồng đều

Phương thức sản xuất vật chất:

đặc điểm: những kĩ thuật đánh bắt
tự nhiên, vũ khí thô sơ, không có
sự sáng tạo.

NHẬT BẢN



Điều kiện tự nhiên:

Khí hậu: ôn đới – cận nhiệt đới

Tài nguyên thiên nhiên: ít phong phú

Dân cư:

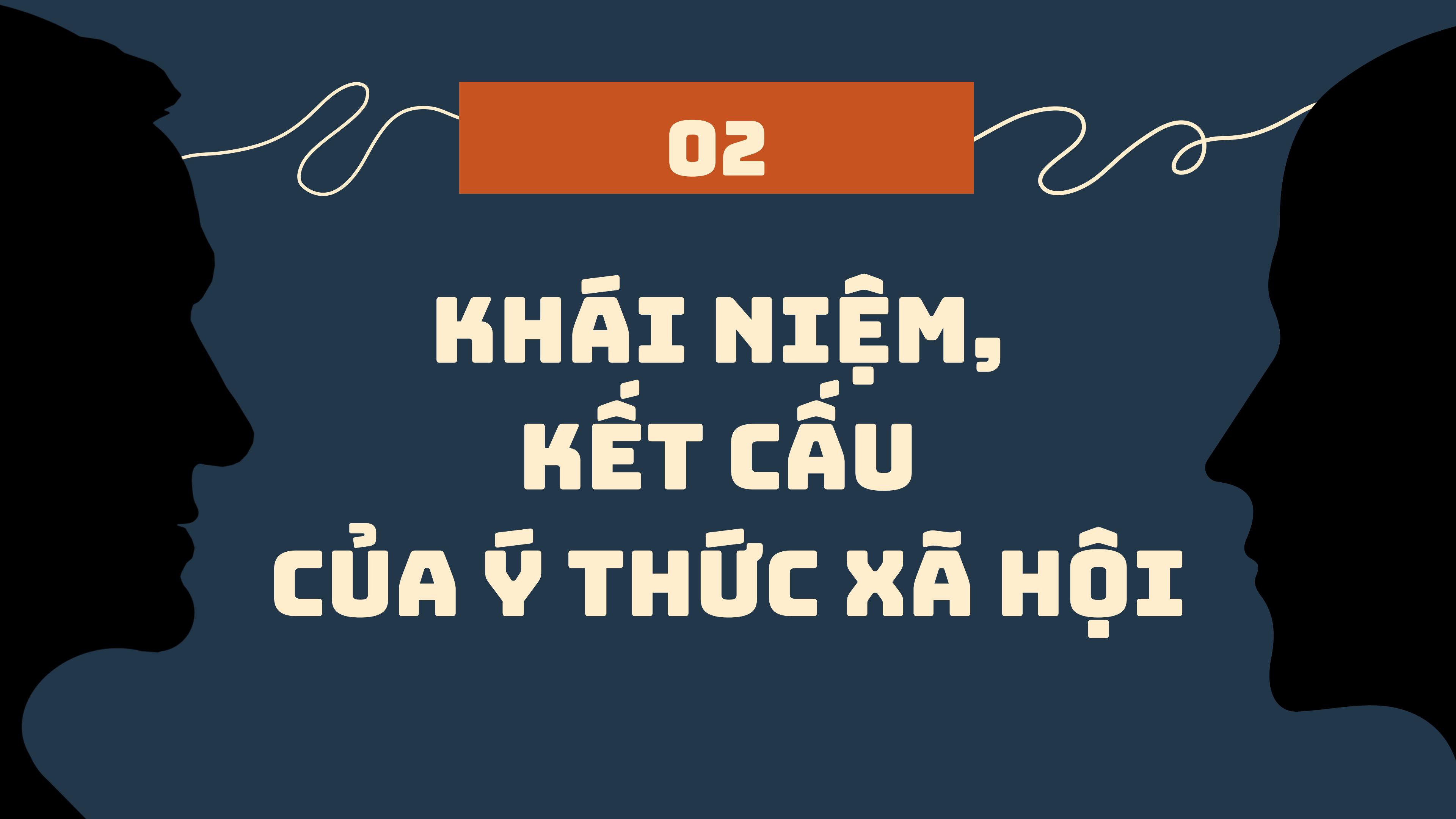
số lượng: dân số đông

cơ cấu: dân số già

mật độ: phân bố không đồng đều

Phương thức sản xuất vật chất:

đặc điểm: hiện đại nhưng đảm
bảo được tính truyền thống



02

KHÁI NIỆM, KẾT CẤU CỦA Ý THỨC XÃ HỘI

KHÁI NIỆM

Ý thức xã hội là phạm trù của chủ nghĩa duy vật lịch sử được vận dụng để giải quyết vấn đề cơ bản của triết học trong lĩnh vực xã hội.

Nếu “ý thức... không bao giờ có thể là cái gì khác hơn là sự tồn tại được ý thức” thì ý thức xã hội chính là xã hội tự nhận thức về mình, về sự tồn tại xã hội của mình và về hiện thực xung quanh mình.

Ý thức xã hội là mặt tinh thần của đời sống xã hội, là bộ phận hợp thành của văn hóa tinh thần của xã hội. Văn hóa tinh thần của xã hội mang nặng dấu ấn đặc trưng của hình thái kinh tế - xã hội, của các giai cấp đã tạo ra nó.

KẾT CẤU

Phân loại theo trình độ phản ánh của ý thức xã hội đối với tồn tại xã hội

01

Ý THỨC XÃ HỘI
THÔNG THƯỜNG

02

Ý THỨC LUẬN

03

TÂM LÝ XÃ HỘI

KẾT CẤU



– **Ý thức xã hội thông thường:** toàn bộ những tri thức, những quan niệm, ... của những con người trong một cộng đồng người nhất định, được hình thành một cách trực tiếp từ hoạt động thực tiễn hàng ngày, chưa được hệ thống hóa, khái quát hóa thành lý luận.

KẾT CẤU

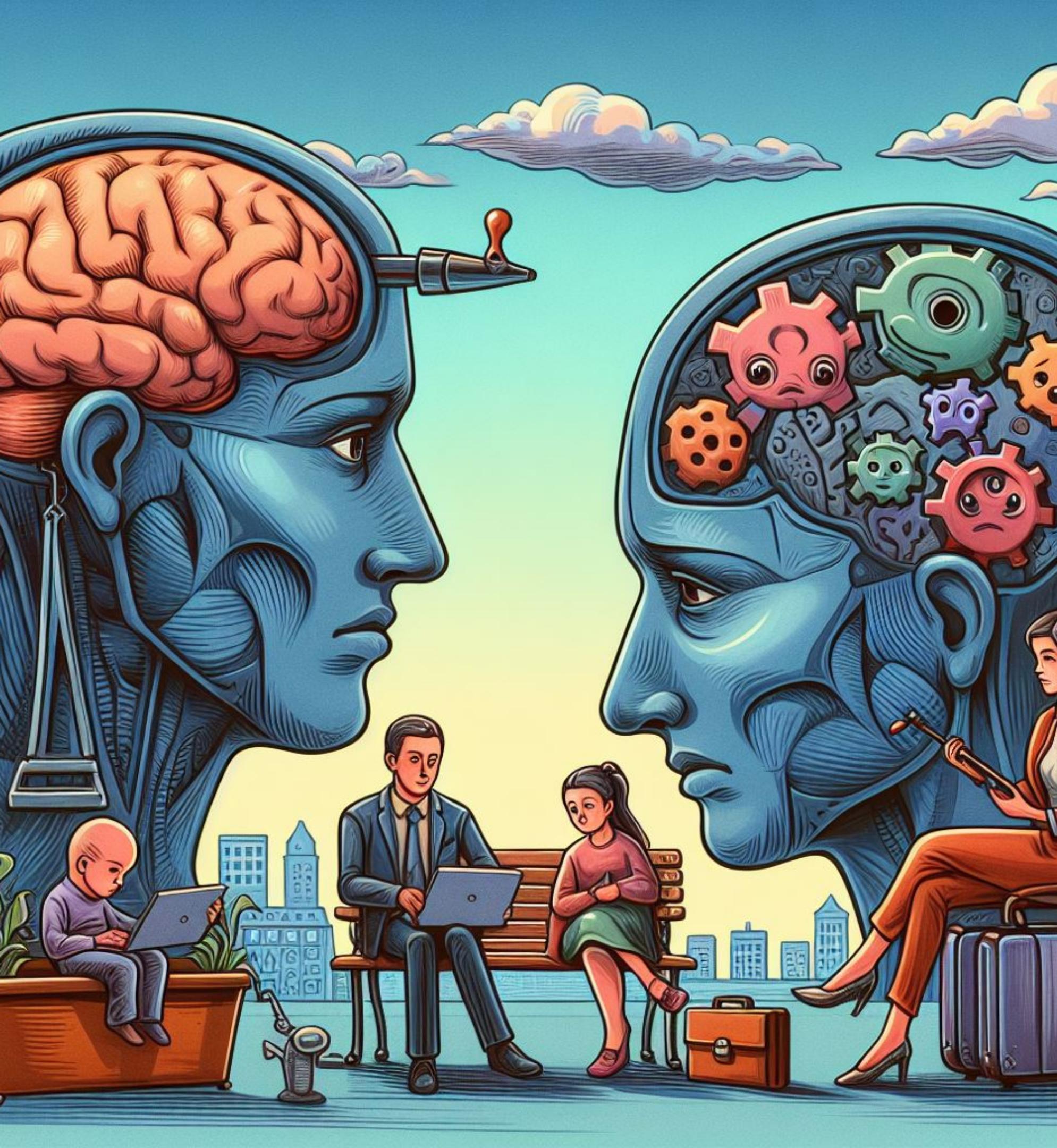
– **Ý thức lý luận:** những tư tưởng, quan điểm đã được hệ thống hóa, khái quát hóa thành các học thuyết xã hội, được trình bày dưới dạng những khái niệm, phạm trù, qui luật. Ý thức lý luận có khả năng phản ánh hiện thực khách quan một cách khái quát, sâu sắc và chính xác, vạch ra các mối liên hệ bản chất của các sự vật và hiện tượng.



Ý thức lý luận đạt trình độ cao và mang tính hệ thống tạo thành các hệ tư tưởng. Cũng có thể phân tích ý thức xã hội theo hai trình độ và hai phương thức phản ánh đối với tồn tại xã hội: **tâm lý xã hội** và **hệ tư tưởng xã hội**.

KẾT CẤU

– **Tâm lý xã hội:** khái niệm chỉ toàn bộ tình cảm, ước muốn, thói quen, tập quán... của con người, của một bộ phận xã hội hoặc của toàn xã hội hình thành dưới ảnh hưởng trực tiếp của đời sống hàng ngày của họ và phản ánh đời sống đó.



03

CÁC HÌNH THĀI Ý THỨC XÃ HỘI



CÁC HÌNH THÁI Ý THỨC XÃ HỘI

- Thể hiện các phương thức nắm bắt khác nhau về mặt tinh thần đối với **hiện thực xã hội**, bởi vậy ý thức xã hội tồn tại dưới **nhiều hình thái khác nhau**.
- Tính phong phú, đa dạng của các hình thái ý thức xã hội phản ánh tính phong phú đa dạng của **bản thân đời sống xã hội**



Ý THỨC CHÍNH TRỊ

Hình thái ý thức chính trị **phản ánh** các mối quan hệ kinh tế của xã hội bằng **ngôn ngữ chính trị** và **chỉ xuất hiện** trong những xã hội có **giai cấp** và có **nhà nước**, vì vậy nó thể hiện **trực tiếp** và **rõ nhất** lợi ích **giai cấp**.



Ý THỨC CHÍNH TRỊ



Khi giai cấp đó **tiễn bộ**, cách mạng tiêu biểu làm cho xu thế phát triển đi lên của lịch sử thì hệ tư tưởng chính trị của nó có **tác động tích cực** đến sự phát triển xã hội.



Khi giai cấp đó trở thành **lạc hậu, phản cách động** thì hệ tư tưởng chính trị của nó có **tác động tiêu cực, kìm hãm** sự phát triển của xã hội.

Ý THỨC PHÁP QUYỀN

Ý thức pháp quyền là toàn bộ các tư tưởng, quan điểm của một giai cấp về bản chất và vai trò của pháp luật, về quyền và nghĩa vụ của nhà nước, các tổ chức xã hội và công dân, về tính hợp pháp và không hợp pháp của hành vi con người trong xã hội, cùng với nhận thức và tình cảm của con người trong việc thực thi pháp luật của Nhà nước.



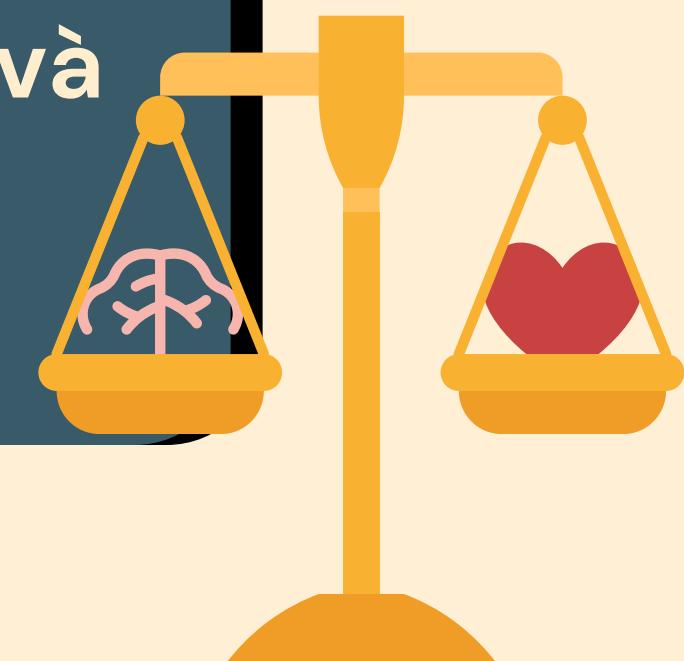
Ý THỨC PHÁP QUYỀN

Ý thức pháp quyền có mối liên hệ chặt chẽ với ý thức chính trị. Hình thái ý thức pháp quyền cũng phản ánh các mối quan hệ kinh tế của xã hội bằng ngôn ngữ pháp luật. Ph. Ăngghen viết rằng, ý thức “pháp quyền của người ta bắt nguồn từ những điều kiện sinh hoạt kinh tế của người ta”.



Ý THỨC ĐẠO ĐỨC

Ý thức đạo đức là toàn bộ những quan niệm, tri thức và các trạng thái cảm xúc, tâm lí chung của các cộng đồng người về các giá trị thiện, ác, lương tâm, trách nhiệm, hạnh phúc, công bằng, v.v... và về những quy tắc đánh giá, những chuẩn mực hành vi cùng cách ứng xử giữa các cá nhân với nhau và giữa các cá nhân với xã hội



Ý THỨC ĐẠO ĐỨC

Ý thức đạo đức bao gồm hệ thống những tri thức về giá trị và định hướng giá trị đạo đức; những tình cảm và lý tưởng đạo đức, trong đó tình cảm đạo đức là yếu tố quan trọng nhất, bởi vì, nếu không có tình cảm đạo đức thì tất cả những khái niệm, những phạm trù và tri thức đạo đức thu nhận được bằng con đường lý tính không thể chuyển hóa thành hành vi đạo đức.



Ý THỨC ĐẠO ĐỨC

Sự phát triển đạo đức là nhân tố biểu hiện tiên bộ xã hội. Giai cấp nào trong xã hội đang đi lên thì giai cấp đó sẽ đại diện cho xu hướng đạo đức tiên bộ trong xã hội. Ngược lại, giai cấp đang đi xuống, lụi tàn hoặc phản động đại diện cho xu hướng đạo đức suy thoái.



Ý THỨC KHOA HỌC

Ý thức khoa học vừa là một hình thái ý thức xã hội, vừa là một hiện tượng xã hội đặc biệt. Xem xét khoa học như một hình thái ý thức xã hội không thể tách rời xem xét nó như một hiện tượng xã hội.



Ý THỨC KHOA HỌC

Đối tượng phản ánh của ý thức khoa học bao quát **mọi lĩnh vực của tự nhiên, xã hội và tư duy**. Đó là một trong những sự khác biệt giữa ý thức khoa học với các hình thái ý thức xã hội khác.

Hình thức biểu hiện chủ yếu của tri thức khoa học là phạm trù, định luật, quy luật.



Ý THỨC THẨM MỸ

Ý thức thẩm mỹ là sự phản ánh hiện thực vào ý thức con người trong quan hệ với nhu cầu thưởng thức và sáng tạo Cái Đẹp. Trong các hình thức hoạt động thưởng thức và sáng tạo Cái Đẹp thì nghệ thuật là hình thức biểu hiện cao nhất của ý thức thẩm mỹ.

Ý THỨC TÔN GIÁO

Nói về bản chất của tôn giáo, Ph. Ăng-ghen viết:
**“Tất cả mọi tôn giáo chẳng qua chỉ là sự phản ánh
hư ảo vào trong đầu óc của con người, của những
lực lượng ở bên ngoài chi phối cuộc sống hàng
ngày của họ; chỉ là sự phản ánh trong đó những
lực lượng ở trần thế đã mang hình thức những
lực lượng siêu trần thế”.**

Ý THỨC TRIẾT HỌC

Hình thức đặc biệt và cao nhất của tri thức cũng như của ý thức xã hội là triết học. Nếu như các ngành khoa học riêng lẻ nghiên cứu thế giới từ các khía cạnh, từ những mặt nhất định của thế giới đó thì triết học, nhất là triết học Mác - Lênin, cung cấp cho con người tri thức về thế giới như một chỉnh thể thông qua việc tổng kết toàn bộ lịch sử phát triển của khoa học và của chính bản thân triết học.

Ý THỨC TRIẾT HỌC

Hegel khẳng định: “Xét từ góc độ tinh thần, chúng ta có thể gọi Triết học là cái cần thiết nhất.” Với Mác thì “mọi triết học chân chính đều là tinh hoa về mặt tinh thần của thời đại mình” nên nhất định sẽ có thời kì mà triết học, không chỉ về bên trong, theo nội dung của nó mà về cả bên ngoài, theo sự biểu hiện của nó, sẽ tiếp xúc và tác động qua lại với thế giới hiện thực của thời đại mình.

4

MỐI QUAN HỆ GIỮA

Ý THỨC XÃ HỘI

TỒN TẠI XÃ HỘI



4

MỐI QUAN HỆ GIỮA

Ý THỨC XÃ HỘI

TỒN TẠI XÃ HỘI

Quan điểm duy vật lịch sử khẳng định rằng, ý thức xã hội và tồn tại xã hội có mối quan hệ biện chứng; rằng, các hình thái ý thức xã hội không phải là những yếu tố thụ động; trái lại, mỗi hình thái ý thức xã hội đều có sự tác động ngược trở lại tồn tại xã hội, trước hết là tác động trở lại cơ sở kinh tế. Đồng thời, các hình thái ý thức xã hội cũng tác động lẫn nhau theo những cách thức khác nhau. Tồn tại xã hội nào thì có ý thức xã hội ấy. Tồn tại xã hội quyết định nội dung, tính chất, đặc điểm, xu hướng vận động, sự biến đổi và sự phát triển của các hình thái ý thức xã hội.

4

MỐI QUAN HỆ GIỮA

Ý THỨC XÃ HỘI

TỒN TẠI XÃ HỘI

Các hình thái ý thức xã hội có đặc điểm chung là mặc dù bị tồn tại xã hội quy định, song đều có **tính độc lập** tương đối.

Ý THỨC XÃ HỘI THƯỜNG LẠC HẬU HƠN TỒN TẠI XÃ HỘI

Lịch sử xã hội loài người cho thấy, nhiều khi xã hội cũ đã mất đi rất lâu, song ý thức xã hội do xã hội đó sản sinh ra vẫn tiếp tục tồn tại. Điều này biểu hiện rõ nhất ở các khía cạnh khác nhau của tâm lý xã hội như truyền thống, thói quen và nhất là tập quán. V.I. Lenin cho rằng: “sức mạnh của tập quán ở hàng triệu và hàng chục triệu người là một sức mạnh ghê gớm nhất”. Còn Ph. Ăngghen khi nói rằng, “chúng ta đau khổ không những vì những người đang sống mà còn vì những người đã chết nữa. Người chết nắm lấy người sống” cũng là theo nghĩa này.

Ý THỨC XÃ HỘI THƯỜNG LẠC HẬU HƠN TỒN TẠI XÃ HỘI

- Trước hết, do tác động mạnh mẽ và nhiều mặt trong hoạt động thực tiễn của con người nên tồn tại xã hội diễn ra với tốc độ nhanh hơn khả năng phản ánh của ý thức xã hội.

Ý THỨC XÃ HỘI THƯỜNG LẠC HẬU HƠN TỒN TẠI XÃ HỘI

- Trước hết, do tác động mạnh mẽ và nhiều mặt trong hoạt động thực tiễn của con người nên tồn tại xã hội diễn ra với tốc độ nhanh hơn khả năng phản ánh của ý thức xã hội.
- Thứ hai, do sức mạnh của thói quen, tập quán, truyền thống và do cả tính bảo thủ của hình thái ý thức xã hội.

Ý THỨC XÃ HỘI THƯỜNG LẠC HẬU HƠN TỒN TẠI XÃ HỘI

- Trước hết, do tác động mạnh mẽ và nhiều mặt trong hoạt động thực tiễn của con người nên tồn tại xã hội diễn ra với tốc độ nhanh hơn khả năng phản ánh của ý thức xã hội.
- Thứ hai, do sức mạnh của thói quen, tập quán, truyền thống và do cả tính bảo thủ của hình thái ý thức xã hội.
- Thứ ba, ý thức xã hội gắn liền với lợi ích của những tập đoàn người, của các giai cấp nào đó trong xã hội.

Ý THỨC XÃ HỘI THƯỜNG LẠC HẬU HƠN TỒN TẠI XÃ HỘI

Vì vậy, muốn xây dựng xã hội mới nhất định phải từng bước xóa bỏ được những tàn dư, những tư tưởng và ý thức xã hội cũ song song với việc bồi đắp, xây dựng và phát triển ý thức xã hội mới. Tuy nhiên, khi thực hiện những nhiệm vụ này thì không được nóng vội, không được dùng các biện pháp hành chính như đã từng xảy ra ở các nước xã hội chủ nghĩa.

Ý THỨC XÃ HỘI CÓ THỂ VƯỢT TRƯỚC TỒN TẠI XÃ HỘI

Triết học Mác - Lenin thừa nhận rằng, ý thức xã hội thường lạc hậu hơn tồn tại xã hội nhưng cũng có thể vượt trước tồn tại xã hội. Thực tế, trong những điều kiện nhất định, nhiều tư tưởng khoa học và triết học có thể vượt trước tồn tại xã hội của thời đại rất xa. Sở dĩ ý thức xã hội có khả năng đó là do nó phản ánh đúng những mối liên hệ lôgích, khách quan, tất yếu, bản chất của tồn tại xã hội. Lịch sử đã cho thấy nhiều dự báo của các nhà tư tưởng lớn phải sau một thời gian, có thể ngắn hoặc rất dài, mới được thực tiễn xác nhận

Ý THỨC XÃ HỘI CÓ THỂ VƯỢT TRƯỚC TỒN TẠI XÃ HỘI

Vì vậy, trong thời đại chúng ta, chủ nghĩa Mác - Lênin vẫn đang là thế giới quan và phương pháp luận chung nhất cho sự nhận thức, cho công cuộc cải tạo hiện thực.

Ý THỨC XÃ HỘI CÓ TÍNH KẾ THỪA

- Tiến trình phát triển đời sống tinh thần của xã hội loài người cho thấy rằng, các quan điểm lý luận, các tư tưởng lớn của thời đại sau bao giờ cũng dựa vào những tiền đề đã có từ các giai đoạn lịch sử trước đó.

Ý THỨC XÃ HỘI CÓ TÍNH KẾ THỪA

- Tiến trình phát triển đời sống tinh thần của xã hội loài người cho thấy rằng, các quan điểm lý luận, các tư tưởng lớn của thời đại sau bao giờ cũng dựa vào những tiền đề đã có từ các giai đoạn lịch sử trước đó.
- Trong sự phát triển của mình, ý thức xã hội có tính kế thừa nên không thể giải thích một tư tưởng nào đó nếu chỉ dựa vào trình độ, hiện trạng phát triển kinh tế và các quan hệ kinh tế - xã hội.

Ý THỨC XÃ HỘI CÓ TÍNH KẾ THỪA

- Tiến trình phát triển đời sống tinh thần của xã hội loài người cho thấy rằng, các quan điểm lý luận, các tư tưởng lớn của thời đại sau bao giờ cũng dựa vào những tiền đề đã có từ các giai đoạn lịch sử trước đó.
- Trong sự phát triển của mình, ý thức xã hội có tính kế thừa nên không thể giải thích một tư tưởng nào đó nếu chỉ dựa vào trình độ, hiện trạng phát triển kinh tế và các quan hệ kinh tế - xã hội.
- Quan điểm của triết học Mác - Lênin về tính kế thừa của ý thức xã hội có ý nghĩa to lớn đối với sự nghiệp xây dựng văn hóa tinh thần của dân tộc ta hiện nay.

SỰ TÁC ĐỘNG QUA LẠI GIỮA CÁC HÌNH THÁI Ý THỨC XÃ HỘI

Các hình thái ý thức xã hội phản ánh tồn tại xã hội theo những cách khác nhau, có vai trò khác nhau trong xã hội và trong đời sống của con người. Tuy nhiên, ở các thời đại lịch sử khác nhau, trong những hoàn cảnh khác nhau dù vai trò của các hình thái ý thức xã hội không giống nhau nhưng chúng vẫn có sự tác động qua lại với nhau.

Ý THỨC XÃ HỘI TÁC ĐỘNG TRỞ LẠI TỒN TẠI XÃ HỘI

Tồn tại xã hội chịu sự tác động trở lại của ý thức xã hội là một biểu hiện khác của tính độc lập tương đối của ý thức xã hội.

Ph. Ăngghen viết: “Sự phát triển của chính trị, pháp luật, triết học, tôn giáo, văn học, nghệ thuật, v.v. đều dựa trên cơ sở sự phát triển kinh tế. Nhưng tất cả chúng cũng có ảnh hưởng lẫn nhau và ảnh hưởng đến cơ sở kinh tế. Vấn đề hoàn toàn không phải là chỉ có hoàn cảnh kinh tế mới là nguyên nhân, chỉ có nó là tích cực, còn tất cả những cái còn lại đều chỉ là hậu quả thụ động”.

Ý THỨC XÃ HỘI TÁC ĐỘNG TRỞ LẠI TỒN TẠI XÃ HỘI

Sự tác động trở lại đối với tồn tại xã hội của các hình thái ý thức xã hội mạnh hay yếu còn phụ thuộc vào những điều kiện lịch sử cụ thể, vào các quan hệ kinh tế vốn là cơ sở hình thành các hình thái ý thức xã hội; vào trình độ phản ánh và sức lan tỏa của ý thức đối với các nhu cầu khác nhau của sự phát triển xã hội; đặc biệt là vào vai trò lịch sử của giai cấp đại diện cho ngọn cờ tư tưởng đó. Vì vậy, cần phân biệt ý thức xã hội tiến bộ với ý thức xã hội lạc hậu, cản trở sự tiến bộ xã hội.

05

Ý NGHĨA PHƯƠNG PHÁP LUẬN

Ý NGHĨA

Tồn tại xã hội và ý thức xã hội là hai phương diện thống nhất biện chứng của đời sống xã hội. Vì vậy công cuộc cải tạo xã hội cũ, xây dựng xã hội mới phải được tiến hành đồng thời trên cả hai mặt tồn tại xã hội và ý thức xã hội.

Cần quán triệt rằng, thay đổi tồn tại xã hội là điều kiện cơ bản nhất để thay đổi ý thức xã hội. Mặt khác, cũng cần thấy rằng không chỉ những biến đổi trong tồn tại xã hội mới tất yếu dẫn đến những thay đổi to lớn trong đời sống tinh thần của xã hội mà ngược lại, những tác động của đời sống tinh thần xã hội, với những điều kiện xác định cũng có thể tạo ra những biến đổi mạnh mẽ, sâu sắc trong tồn tại xã hội.

Ý NGHĨA

Mặt khác phải tránh tái phạm sai lầm chủ quan duy ý chí trong việc xây dựng văn hoá, xây dựng con người mới. Cần thấy rằng chỉ có thể thực sự tạo dựng được đời sống tinh thần của xã hội xã hội chủ nghĩa trên cơ sở cải tạo triệt để phương thức sinh hoạt vật chất tiểu nông truyền thống và xác lập, phát triển được một phương thức sản xuất mới trên cơ sở thực hiện thành công sự nghiệp công nghiệp hoá, hiện đại hoá.



6

QUAN NIỆM CỦA ĐẢNG

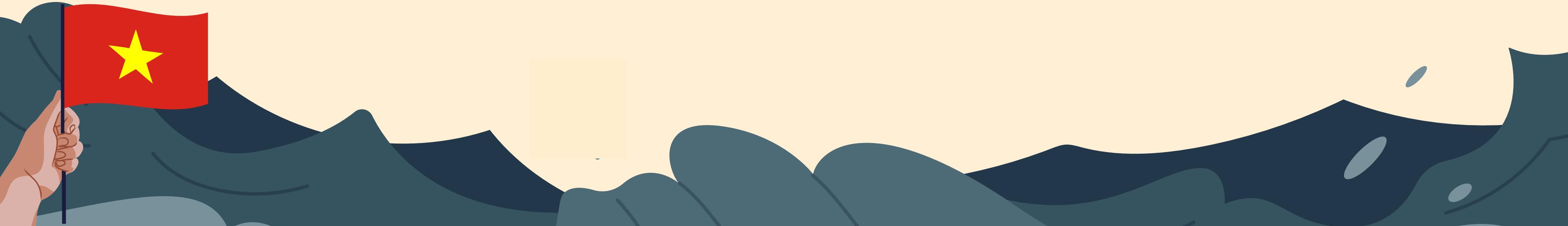


6

QUAN NIỆM CỦA ĐẢNG

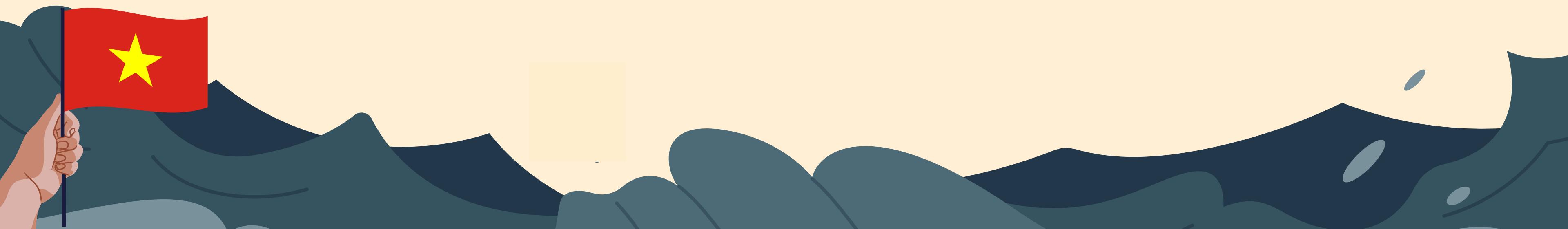
VỀ PHÁT TRIỂN KINH TẾ-XÃ HỘI
TRONG SỰ NGHIỆP ĐỔI MỚI

VỀ GIÁO DỤC VÀ BỒI DƯỠNG CHỦ
NGHĨA MẠC LÊ NINH, TƯ TƯỞNG HỒ
CHÍ MINH CÓ ẢNH HƯỞNG SÂU
RỘNG ĐÔI VỚI HỆ THỐNG GIÁO
DỤC VÀ ĐÀO TẠO Ở VIỆT NAM



QUAN NIỆM CỦA ĐẢNG

VỀ GIÁO DỤC VÀ BỒI DƯỠNG CHỦ NGHĨA MẠC LÊ
NIN, TƯ TƯỞNG HỒ CHÍ MINH CÓ ẢNH HƯỞNG
SÂU RỘNG ĐÔI VỚI HỆ THỐNG GIÁO DỤC VÀ ĐÀO
TẠO Ở VIỆT NAM



CHỦ NGHĨA MÁC LÊ NIN

Làm nền tảng triết học: Đảng Cộng sản Việt Nam xem chủ nghĩa Mác Lê nin là nền tảng triết học và phương pháp tiếp cận thế giới.

Hình thành nhân cách đầy đủ: nhấn mạnh việc phát triển nhân cách toàn diện của con người, từ khía cạnh tư duy, tình cảm, đạo đức đến tư tưởng chính trị.



1. CHỦ NGHĨA MÁC LÊ NIN

Nâng cao ý thức giai cấp:

Mục tiêu của giáo dục theo chủ nghĩa Mác Lê nin là nâng cao ý thức giai cấp, tạo ra những công dân có ý thức xã hội, chủ nghĩa và hướng tới mục tiêu xây dựng xã hội cộng sản.





2. TƯ TƯỞNG HỒ CHÍ MINH

Tư tưởng làm cơ sở cho giáo dục: Giáo dục được xây dựng dựa trên tư tưởng Hồ Chí Minh để đào tạo thế hệ trẻ trở thành những công dân có đạo đức, yêu nước, có tâm huyết với sự nghiệp xây dựng và bảo vệ đất nước.

Tôn trọng con người: Giáo dục theo hướng này không chỉ chú trọng đến khía cạnh kiến thức mà còn đặc biệt quan tâm đến việc giáo dục con người trở thành người có đạo đức, lòng trung hiếu, lòng nhân ái, lòng yêu nước và lòng trách nhiệm với xã hội.



2. TƯ TƯỞNG HỒ CHÍ MINH

Phát triển giáo dục ở mọi cấp bậc:
nhấn mạnh sự quan trọng của việc phát triển giáo dục ở mọi cấp bậc, từ tiểu học đến đại học. Đồng thời, ông cũng chú trọng đến việc đảm bảo rằng giáo dục phải đi đôi với thực tế đời sống và sản xuất, phục vụ cho sự phát triển bền vững của đất nước.



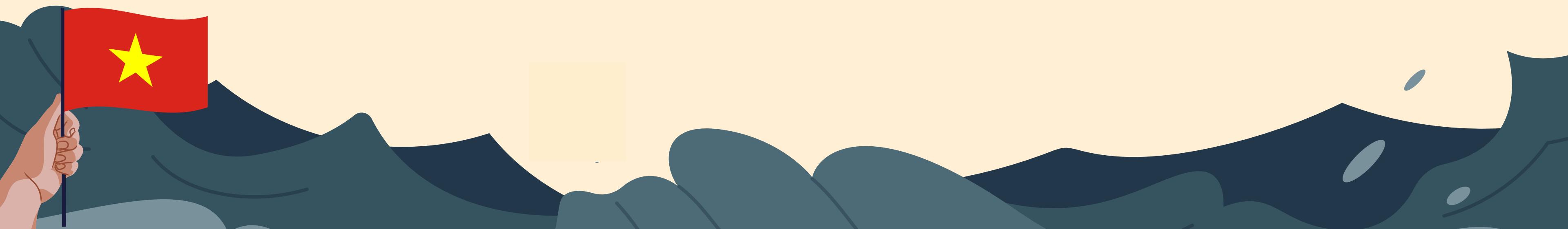
TỔNG THỂ

Giáo dục theo quan điểm của Đảng Cộng sản Việt Nam đặt mục tiêu cao, không chỉ hướng đến việc truyền đạt kiến thức mà còn tập trung vào việc hình thành nhân cách toàn diện, có ý thức xã hội, và có đạo đức công dân theo tư tưởng của Mác Lê nin và Hồ Chí Minh.

6

QUAN NIỆM CỦA ĐẢNG

VỀ PHÁT TRIỂN KINH TẾ-XÃ HỘI TRONG SỰ
NGHIỆP ĐỔI MỚI



MỐI QUAN HỆ GIỮA PHÁT TRIỂN KINH TẾ VỚI PHÁT TRIỂN VĂN HÓA VÀ THỰC HIỆN TIỀN BỘ CÔNG BẰNG XÃ HỘI

- **Phát triển kinh tế:** Là nền tảng, động lực cho phát triển văn hóa và thực hiện tiến bộ công bằng xã hội.
- **Phát triển văn hóa:** Là nguồn lực tinh thần, động lực thúc đẩy phát triển kinh tế và đảm bảo tiến bộ công bằng xã hội.
- **Tiến bộ công bằng xã hội:** Là mục tiêu, đích hướng đến của phát triển kinh tế và văn hóa.

MỐI QUAN HỆ GIỮA PHÁT TRIỂN KINH TẾ VỚI PHÁT TRIỂN VĂN HÓA VÀ THỰC HIỆN TIỀN BỘ CÔNG BẰNG XÃ HỘI

Mối quan hệ này thể hiện qua:

- **Kinh tế phát triển:** Tạo điều kiện cho nâng cao đời sống vật chất, tinh thần cho người dân, thúc đẩy phát triển văn hóa, giáo dục, y tế,...
- **Văn hóa phát triển:** Nâng cao nhận thức, trình độ dân trí, thúc đẩy sáng tạo, đổi mới, góp phần phát triển kinh tế hiệu quả và bền vững.
- **Công bằng xã hội:** Giảm thiểu bất bình đẳng, đảm bảo mọi người đều có cơ hội tiếp cận các nguồn lực và hưởng thụ thành quả phát triển.

TỔNG THỂ

Đảng Cộng sản Việt Nam **đã và đang chủ trương** xây dựng và thực hiện đường lối kinh tế-xã hội trong sự nghiệp đổi mới là phát triển kinh tế đi đôi với phát triển văn hóa thực hiện tiến bộ và công bằng xã hội bảo vệ lợi ích quốc gia, dân tộc.



Q&A SECTION



CẢM ƠN CÁC BẠN ĐÃ LẮNG NGHE

NHÓM 8